

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng,
chống tội phạm tỉnh Bình Phước**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg ngày 01/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 168/2013/TTLT-BTC-BCA ngày 15/11/2013 của liên Bộ Tài chính và Bộ Công an hướng dẫn thực hiện Quyết định số 47/2012/QĐ-TTg ngày 01/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Công an tỉnh tại Công văn số 789/ACT-PV11 ngày 18/9/2014 và Sở Tài chính tại Công văn số 3436/STC-NS ngày 13/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Bình Phước (gọi tắt là Quỹ phòng, chống tội phạm) để hỗ trợ công tác phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy của tỉnh.

Điều 2. Quỹ phòng, chống tội phạm được hình thành từ các nguồn sau:

1. Tiền Việt Nam, ngoại tệ, tiền bán đấu giá tài sản, phương tiện, tang vật (trừ ma túy và những tang vật phải tiêu huỷ theo quy định của pháp luật) thu được từ các vụ án phạm tội trên địa bàn của tỉnh sau khi bản án, quyết định xử lý có hiệu lực pháp luật.

2. Các khoản tài trợ, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đối với hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy.

Trường hợp các khoản tài trợ, hỗ trợ không có địa chỉ cụ thể thì chuyển về Quỹ phòng, chống tội phạm để quản lý, sử dụng theo quy định Điều 4 Quyết định này.

3. Các khoản huy động hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Mức trích Quỹ phòng, chống tội phạm.

Nguồn hình thành Quỹ phòng, chống tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này được phân chia như sau:



1. Trích 30% để thưởng cho các đơn vị, cá nhân trực tiếp phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử, khám phá các vụ án điểm, trọng điểm. Mức thưởng cụ thể cho từng tập thể, cá nhân có thành tích do Chủ tịch UBND cấp tỉnh Quyết định, theo mức thưởng tối đa đối với cá nhân là 5.000.000 đồng/người/vụ án và đối với tập thể 30.000.000 đồng/tập thể/vụ án.

2. Trích 30% cho Quỹ phòng, chống tội phạm của Trung ương.

3. Trích 40% cho Quỹ phòng, chống tội phạm của địa phương nơi Toà án nhân dân xét xử sơ thẩm.

Điều 4. Nội dung hỗ trợ từ Quỹ phòng, chống tội phạm

1. Hỗ trợ các đơn vị trên địa bàn trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm, mua sắm trang, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy.

2. Hỗ trợ thân nhân những người hy sinh, những người bị thương tật, ốm đau do trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm.

3. Hỗ trợ hoạt động cai nghiện, sau cai nghiện và hỗ trợ tái hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng sau cai nghiện, đối tượng mãn hạn tù tại địa phương.

4. Hỗ trợ công tác xoá bỏ và thay thế cây có chất ma túy trên địa bàn các địa bàn.

5. Hỗ trợ hoạt động của các chiến dịch phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy trên địa bàn.

6. Hỗ trợ việc thưởng bằng tiền theo quyết định của cấp có thẩm quyền thuộc địa phương đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy theo như mức quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 04/2003/NĐ-CP ngày 16/01/2003 của Chính phủ quy định về khen thưởng đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức có thành tích trong phòng, chống ma túy.

7. Hỗ trợ đền bù, trợ cấp thiệt hại theo quyết định của cấp có thẩm quyền thuộc địa phương trực tiếp tham gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy theo như mức quy định tại Nghị định 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của Chính phủ quy định chế độ đền bù, trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý, điều hành Quỹ phòng, chống tội phạm.

1. Quỹ phòng, chống tội phạm do Chủ tịch UBND tỉnh quản lý, điều hành. Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Tài chính mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước để quản lý và theo dõi thu, chi Quỹ phòng, chống tội phạm.

Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, quản lý, cấp và thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 168/2013/TTLT-BTC-BCA ngày 15/11/2013 của Liên

Bộ Tài chính và Bộ Công an; Phối hợp với Công an tỉnh, cơ quan Thi hành án các cấp trong việc kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng, trích nộp Quỹ phòng, chống tội phạm.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm:

- Phối hợp với cơ quan Thi hành án các cấp trong quá trình thi hành các Bản án, Quyết định xử lý của Toà án đã có hiệu lực pháp luật đối với các vụ án phạm tội trên địa bàn để xử lý, trích Quỹ phòng, chống tội phạm Trung ương và Quỹ phòng, chống tội phạm của địa phương theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

- Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp số liệu, tình hình quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ phòng, chống tội phạm, tham mưu UBND tỉnh báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và theo yêu cầu đột xuất của Bộ trưởng Bộ Công an.

3. Cơ quan Thi hành án các cấp chịu trách nhiệm thi hành theo quy định của pháp luật ngay sau khi Bản án, Quyết định xử lý của Toà án đối với vụ án phạm tội trên địa bàn có hiệu lực pháp luật và chuyển giao toàn bộ tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, tang vật (trừ ma tuý và tang vật phải tiêu huỷ theo quy định của pháp luật), phương tiện thu được cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để xử lý, trích lập Quỹ phòng, chống tội phạm của Trung ương và Quỹ phòng, chống tội phạm địa phương theo quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Số dư Quỹ phòng, chống ma tuý của tỉnh được chuyển vào Quỹ phòng, chống tội phạm để tiếp tục sử dụng theo các quy định tại Thông tư liên tịch số 168/2013/TTLT-BTC-BCA.

2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT; PCT;
- Như Điều 6;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- LĐVP, Phòng KTTH;
- Lưu VT, H05, 26/11.



CHỦ TỊCH *Long*

Nguyễn Văn Trâm